

Phụ lục 10

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM QUÁ TRÌNH
Học kỳ: 1 - Năm học: 2025 - 2026

Lớp học phần: [23401518] - Giáo dục quốc phòng - An ninh (CCQ2521C)
Giảng viên: Nguyễn Thành Quân - 234006

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	Hệ số 1			Hệ số 2		ĐQT (40%)	Ghi chú
						LT1	LT2	ĐL	BS	RL		
1	2125210144	Trần Ngọc Hoài	An	11/10/2007	Công nghệ thực phẩm E	8.1	7.2	7.3	8.3	8.5	8.0	
2	2125210081	Nguyễn Hoàng Anh	Bảo	10/11/2006	Công nghệ thực phẩm C	7.8	7.2	6.8	7.0	8.0	7.4	
3	2125210089	Trương Thanh	Bảo	04/11/2007	Công nghệ thực phẩm C	9.0	9.0	7.0	7.7	7.5	7.9	
4	2125210129	Trần Hải	Đăng	21/06/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.9	7.8	6.8	8.0	7.0	7.4	
5	2125210112	Nguyễn Trọng	Đạt	24/08/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.7	7.2	7.0	8.7	8.0	8.0	
6	2125210078	Ngô Ngọc	Diễm	16/03/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.9	8.4	7.0	5.0	7.0	6.6	
7	2125210196	Trần Thiên	Đức	02/12/2006	Công nghệ thực phẩm E						0.0	
8	2125210126	Lê Quang	Dũng	29/07/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.1	8.4	7.0	6.7	9.0	7.8	
9	2125210087	Phạm Văn	Dương	18/10/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.2	7.8	6.5	6.3	6.0	6.6	
10	2125210198	Huỳnh Đoàn	Duy	05/03/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.4	7.8	7.0	8.0	7.5	7.7	
11	2125210079	Nguyễn Quốc	Duy	08/12/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.4	7.2	6.5	9.0	7.0	7.7	
12	2125210073	Phan Vũ Anh	Duy	27/06/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.3	7.8	6.5	8.3	6.0	7.0	
13	2125210154	Nguyễn Mỹ	Duyên	18/12/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.5	9.0	7.3	7.7	9.0	8.2	
14	2125210159	Nguyễn Gia	Hân	14/07/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.5	7.5	7.3	8.0	8.0	7.8	
15	2125210125	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	12/01/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.4	8.7	7.0	9.0	9.5	8.7	
16	2125210100	Nguyễn Trần Ngọc	Hân	09/08/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.4	8.7	7.3	9.3	8.0	8.4	
17	2125210163	Huỳnh Thị	Hạnh	20/11/2007	Công nghệ thực phẩm E	6.6	6.9	7.3	5.3	7.5	6.6	

18	2125210183	Lê Trung	Hiếu	09/05/2007	Công nghệ thực phẩm E						0.0	
19	2125210146	Hoàng Thanh	Hòa	29/10/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.5	6.6	6.8	8.7	8.5	7.9	
20	2125210195	Bùi Quốc	Hoàng	01/01/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.6	8.1	6.5	7.7	6.0	6.9	
21	2125210103	Lê Xuân	Hoàng	25/08/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.3	7.5	6.5	7.3	6.0	6.7	
22	2125210158	Nguyễn Đức Huy	Hoàng	20/12/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.5	6.9	6.8	6.3	8.5	7.3	
23	2125210108	Lý Quốc	Hung	10/04/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.7	9.0	7.0	9.0	7.0	8.1	
24	2125210135	Nguyễn Hoài	Hương	16/09/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.6	6.9	7.5	9.0	9.5	8.3	
25	2125210127	Lương Gia	Huy	29/11/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.9	6.9	6.5	7.7	8.5	7.5	
26	2125210074	Nguyễn Gia	Huy	20/02/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.2	7.5	6.8	5.7	7.0	6.7	
27	2125210096	Đỗ An	Khang	31/10/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.2	7.8	6.5	3.7	6.0	5.8	
28	2125210150	Phan Võ Thái	Khang	03/09/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.8	8.7	6.8	8.0	8.5	8.0	
29	2125210131	Hứa Nguyễn Đăng	Khoa	04/12/2007	Công nghệ thực phẩm D						0.0	
30	2125210151	Huỳnh Đăng	Khoa	24/09/2007	Công nghệ thực phẩm E	6.0	8.7	6.8	5.7	8.0	7.0	
31	2125210097	Nguyễn Tuấn	Khôi	11/06/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.4	7.5	6.8	9.3	7.0	7.9	
32	2125210090	Đào Tuấn	Kiệt	30/04/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.8	9.0	7.0	9.3	10.0	8.9	
33	2125210167	Phan Thị Pha	Lê	24/03/2007	Công nghệ thực phẩm E	6.9	6.0	7.3	8.0	7.0	7.2	
34	2125210162	Nguyễn Thị Ngọc	Liên	13/11/2007	Công nghệ thực phẩm E	6.3	6.3	7.3	9.0	7.0	7.4	
35	2125210168	Nguyễn Duy	Linh	20/04/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.5	8.7	6.8	7.0	8.5	7.7	
36	2125210092	Huỳnh Trần	Lĩnh	09/01/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.2	6.6	6.8	7.7	7.0	7.1	
37	2125210091	Nguyễn Hoàng	Long	21/05/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.8	6.9	6.8	9.0	8.0	7.9	
38	2125210094	Lê Thị Cẩm	Lụa	25/11/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.2	7.5	7.0	5.3	8.0	6.9	
39	2125210099	Hoàng Công	Lý	05/05/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.1	7.8	6.8	8.3	7.0	7.6	
40	2125210110	Lê Đức	Nam	11/10/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.3	8.7	7.0	7.0	7.5	7.3	
41	2125210118	Nguyễn Hoài	Nam	20/03/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.3	5.7	7.0	4.3	8.0	6.2	
42	2125210095	Nguyễn Thị Kim	Ngân	10/12/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.1	7.8	7.0	5.3	8.5	7.2	
43	2125210155	Đoàn Kim	Ngọc	18/05/2007	Công nghệ thực phẩm E	8.4	7.5	7.3	5.7	7.0	6.9	
44	2125210083	Miêu Tường	Nhân	21/07/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.1	7.2	6.5	8.0	7.0	7.4	
45	2125210107	Nguyễn Hạnh	Nhân	07/06/2007	Công nghệ thực phẩm D	5.4	6.3	7.3	6.0	8.0	6.7	

46	2125210139	Lê Đình	Nhất	10/05/2007	Công nghệ thực phẩm D						0.0	
47	2125210111	Nguyễn Phương	Nhi	20/11/2006	Công nghệ thực phẩm D	7.8	7.5	7.0	8.7	7.0	7.7	
48	2125210105	Nguyễn Yên	Nhi	14/07/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.5	7.5	7.0	8.7	7.0	7.6	
49	2125210128	Huỳnh Ngọc	Như	18/04/2006	Công nghệ thực phẩm D	7.8	8.7	7.3	9.7	9.5	8.9	
50	2125210104	Lê Ánh	Như	26/07/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.7	9.0	7.3	9.7	8.0	8.6	
51	2125210119	Nguyễn Ngọc	Như	09/02/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.1	7.8	7.0	5.3	8.0	7.1	
52	2125210077	Phan Thị Ngọc	Như	25/05/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.3	7.5	7.3	5.3	8.0	6.8	
53	2125210132	Trương Thị Mỹ	Như	09/05/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.8	8.7	7.0	8.7	7.0	7.8	
54	2125210124	Võ Phạm	Như	18/11/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.5	6.9	7.0	8.0	7.5	7.5	
55	2125210136	Nguyễn Minh	Nhứt	11/03/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.6	8.4	6.8	7.3	7.0	7.2	
56	2125210157	Phan Thị Mỹ	Nương	07/12/2007	Công nghệ thực phẩm E	6.0	8.1	7.3	8.7	7.5	7.7	
57	2125210101	Phạm Thị Thanh	Ny	06/10/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.5	6.6	7.0	8.0	8.5	7.7	
58	2125210161	Đặng Nguyễn Tuấn	Phát	26/09/2005	Công nghệ thực phẩm E						0.0	
59	2125210114	Nguyễn Hữu	Phúc	25/05/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.3	7.8	6.8	8.7	9.0	8.0	
60	2125210086	Nguyễn Huỳnh Anh	Phước	28/12/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.8	7.8	7.0	7.3	7.0	7.3	
61	2125210149	Đỗ Nhật Minh	Phương	20/11/2007	Công nghệ thực phẩm E	6.6	8.4	6.8	7.3	7.0	7.2	
62	2125210182	Phan Nhật	Quan	22/06/2007	Công nghệ thực phẩm E	8.1	8.1	6.8	7.7	9.0	8.0	
63	2125210133	Nguyễn Trường	Quân	22/12/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.8	7.8	6.5	6.3	7.0	7.0	
64	2125210117	Huỳnh Thị Hạnh	Quyên	14/10/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.2	6.6	7.0	5.7	7.0	6.6	
65	2125210093	Lê Trúc	Quỳnh	25/10/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.8	6.6	7.0	9.3	8.0	8.0	
66	2125210137	Cao Thái	Sang	12/08/2006	Công nghệ thực phẩm D	7.2	7.2	7.0	8.7	8.0	7.8	
67	2125210084	Lê Minh	Tâm	02/12/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.6	7.2	6.8	9.3	7.0	7.6	
68	2125210122	Nguyễn Minh	Thành	14/02/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.3	8.7	7.0	8.0	8.0	7.7	
69	2125210102	Phan Trường	Thành	02/06/2007	Công nghệ thực phẩm C	5.1	8.4	7.0	4.0	8.0	6.4	
70	2125210153	Phạm Thanh	Thảo	30/11/2007	Công nghệ thực phẩm E	6.6	7.8	7.3	8.0	7.0	7.4	
71	2125210121	Nguyễn Ngọc Diễm	Thi	26/05/2007	Công nghệ thực phẩm D	9.0	5.4	7.0	9.0	7.0	7.6	
72	2125210164	Đỗ Tiến	Thịnh	27/03/2007	Công nghệ thực phẩm E	8.7	8.4	6.8	5.7	7.0	7.0	
73	2125210082	Báo Công Anh	Thư	15/12/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.3	7.8	6.5	5.7	6.0	6.3	

74	2125210080	Lê Thị Minh	Thư	21/04/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.3	0.0	7.0	6.0	6.5	5.5	
75	2125210184	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	17/07/2007	Công nghệ thực phẩm E						0.0	
76	2125210197	Nguyễn Thị Anh	Thư	11/09/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.0	6.9	7.0	8.3	8.0	7.5	
77	2125210156	Võ Thị Kim	Thúy	26/07/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.8	6.9	7.3	8.0	7.0	7.4	
78	2125210148	Phạm Nguyễn Mai	Tiên	28/09/2007	Công nghệ thực phẩm E	5.1	6.3	7.3	8.7	7.0	7.1	
79	2125210085	Lành Mạnh	Toàn	01/11/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.2	7.5	7.0	8.7	8.0	7.9	
80	2125210088	Trần Trọng	Toàn	02/09/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.3	6.9	6.5	7.7	7.5	7.1	
81	2125210098	Tạ Thị Bích	Trâm	22/06/2003	Công nghệ thực phẩm C	7.5	8.1	7.0	5.7	8.5	7.3	
82	2125210130	Hồ Thị Thùy	Trang	20/10/2007	Công nghệ thực phẩm D	5.4	7.8	7.0	7.7	8.0	7.4	
83	2125210075	Nguyễn Thị Thùy	Trang	07/01/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.9	7.5	7.3	8.3	8.0	7.8	
84	2125210072	Cao Phương	Trinh	11/02/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.7	6.6	7.0	4.3	8.0	6.7	
85	2125210123	Lê Phương	Trinh	07/01/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.8	6.9	7.0	5.3	7.0	6.6	
86	2125210106	Võ Thanh	Tuấn	21/09/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.8	7.5	6.8	8.0	7.0	7.4	
87	2125210109	Nguyễn Trương	Tuệ	21/07/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.1	8.7	7.0	8.0	7.0	7.7	
88	2125210160	Trần Phương	Uyên	30/07/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.5	7.2	7.3	8.7	8.0	7.9	
89	2125210152	Lâm Thuý	Vi	01/11/2007	Công nghệ thực phẩm E	6.9	6.6	7.3	8.7	7.5	7.6	
90	2125210115	Huỳnh Nguyễn Xuân	Vy	03/09/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.7	9.0	7.3	6.7	7.0	7.5	
91	2125210076	Phan Thị Ngọc	Ý	25/05/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.1	7.8	7.3	7.0	8.0	7.6	
92	2125210145	Trần Như	Ý	24/10/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.2	7.5	7.3	9.3	7.0	7.8	

Tp. HCM, ngày 27 tháng 12 năm 2025.

Giảng viên



Nguyễn Thành Quân

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP.HCM
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

BẢNG GHI ĐIỂM MÔN HỌC/HỌC PHẦN
Học kỳ: 1 - Năm học: 2025 - 2026

Lớp học phần: [23401518] - Giáo dục quốc phòng - An ninh (CCQ2521C)
Giảng viên: Nguyễn Thành Quân - 234006

Số tín chỉ: 03

Mã MH	STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Tên lớp	ĐQT (40%)	Thi (60%)	ĐTK	Ghi chú
234015	1	2125210144	Trần Ngọc Hoài	An	11/10/2007	Công nghệ thực phẩm E	8.0	6.8	7.3	
234015	2	2125210081	Nguyễn Hoàng Anh	Bảo	10/11/2006	Công nghệ thực phẩm C	7.4	6.8	7.0	
234015	3	2125210089	Trương Thanh	Bảo	04/11/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.9	4.2	5.7	
234015	4	2125210129	Trần Hải	Đăng	21/06/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.4	5.8	6.4	
234015	5	2125210112	Nguyễn Trọng	Đạt	24/08/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.0	6.2	6.9	
234015	6	2125210078	Ngô Ngọc	Diễm	16/03/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.6	6.4	6.5	
234015	7	2125210196	Trần Thiên	Đức	02/12/2006	Công nghệ thực phẩm E	0.0		0.0	
234015	8	2125210126	Lê Quang	Dũng	29/07/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.8	6.6	7.1	
234015	9	2125210087	Phạm Văn	Dương	18/10/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.6	5.6	6.0	
234015	10	2125210198	Huỳnh Đoàn	Duy	05/03/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.7	4.0	5.5	
234015	11	2125210079	Nguyễn Quốc	Duy	08/12/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.7	5.2	6.2	
234015	12	2125210073	Phan Vũ Anh	Duy	27/06/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.0	4.4	5.5	
234015	13	2125210154	Nguyễn Mỹ	Duyên	18/12/2007	Công nghệ thực phẩm E	8.2	7.8	7.9	
234015	14	2125210159	Nguyễn Gia	Hân	14/07/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.8	8.2	8.0	
234015	15	2125210125	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	12/01/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.7	7.8	8.2	
234015	16	2125210100	Nguyễn Trần Ngọc	Hân	09/08/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.4	7.4	7.8	
234015	17	2125210163	Huỳnh Thị	Hạnh	20/11/2007	Công nghệ thực phẩm E	6.6	7.8	7.3	

234015	18	2125210183	Lê Trung	Hiếu	09/05/2007	Công nghệ thực phẩm E	0.0		0.0	
234015	19	2125210146	Hoàng Thanh	Hòa	29/10/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.9	7.2	7.5	
234015	20	2125210195	Bùi Quốc	Hoàng	01/01/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.9	6.8	6.9	
234015	21	2125210103	Lê Xuân	Hoàng	25/08/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.7	6.4	6.5	
234015	22	2125210158	Nguyễn Đức Huy	Hoàng	20/12/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.3	7.0	7.1	
234015	23	2125210108	Lý Quốc	Hưng	10/04/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.1	6.0	6.8	
234015	24	2125210135	Nguyễn Hoài	Hương	16/09/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.3	7.8	8.0	
234015	25	2125210127	Lương Gia	Huy	29/11/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.5	6.6	7.0	
234015	26	2125210074	Nguyễn Gia	Huy	20/02/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.7	4.8	5.6	
234015	27	2125210096	Đỗ An	Khang	31/10/2007	Công nghệ thực phẩm C	5.8	6.2	6.1	
234015	28	2125210150	Phan Võ Thái	Khang	03/09/2007	Công nghệ thực phẩm E	8.0	6.8	7.3	
234015	29	2125210131	Hứa Nguyễn Đăng	Khoa	04/12/2007	Công nghệ thực phẩm D	0.0		0.0	
234015	30	2125210151	Huỳnh Đăng	Khoa	24/09/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.0	5.8	6.3	
234015	31	2125210097	Nguyễn Tuấn	Khôi	11/06/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.9	7.8	7.8	
234015	32	2125210090	Đào Tuấn	Kiệt	30/04/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.9	7.8	8.2	
234015	33	2125210167	Phan Thị Pha	Lê	24/03/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.2	7.0	7.1	
234015	34	2125210162	Nguyễn Thị Ngọc	Liên	13/11/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.4	6.8	7.0	
234015	35	2125210168	Nguyễn Duy	Linh	20/04/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.7	7.2	7.4	
234015	36	2125210092	Huỳnh Trần	Lĩnh	09/01/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.1	6.2	6.6	
234015	37	2125210091	Nguyễn Hoàng	Long	21/05/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.9	7.4	7.6	
234015	38	2125210094	Lê Thị Cẩm	Lụa	25/11/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.9	8.0	7.6	
234015	39	2125210099	Hoàng Công	Lý	05/05/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.6	5.2	6.2	
234015	40	2125210110	Lê Đức	Nam	11/10/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.3	6.2	6.6	
234015	41	2125210118	Nguyễn Hoài	Nam	20/03/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.2	6.6	6.5	
234015	42	2125210095	Nguyễn Thị Kim	Ngân	10/12/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.2	7.4	7.3	
234015	43	2125210155	Đoàn Kim	Ngọc	18/05/2007	Công nghệ thực phẩm E	6.9	6.0	6.4	
234015	44	2125210083	Miêu Tường	Nhân	21/07/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.4	5.4	6.2	
234015	45	2125210107	Nguyễn Hạnh	Nhân	07/06/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.7	5.4	5.9	

234015	46	2125210139	Lê Đình	Nhất	10/05/2007	Công nghệ thực phẩm D	0.0		0.0	
234015	47	2125210111	Nguyễn Phương	Nhi	20/11/2006	Công nghệ thực phẩm D	7.7	7.0	7.3	
234015	48	2125210105	Nguyễn Yên	Nhi	14/07/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.6	8.4	8.1	
234015	49	2125210128	Huỳnh Ngọc	Như	18/04/2006	Công nghệ thực phẩm D	8.9	8.0	8.4	
234015	50	2125210104	Lê Ánh	Như	26/07/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.6	7.2	7.8	
234015	51	2125210119	Nguyễn Ngọc	Như	09/02/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.1	8.4	7.9	
234015	52	2125210077	Phan Thị Ngọc	Như	25/05/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.8	7.0	6.9	
234015	53	2125210132	Trương Thị Mỹ	Như	09/05/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.8	8.2	8.1	
234015	54	2125210124	Võ Phạm	Như	18/11/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.5	7.8	7.7	
234015	55	2125210136	Nguyễn Minh	Nhựt	11/03/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.2	7.2	7.2	
234015	56	2125210157	Phan Thị Mỹ	Nương	07/12/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.7	7.8	7.8	
234015	57	2125210101	Phạm Thị Thanh	Ny	06/10/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.7	7.0	7.3	
234015	58	2125210161	Đặng Nguyễn Tuấn	Phát	26/09/2005	Công nghệ thực phẩm E	0.0		0.0	
234015	59	2125210114	Nguyễn Hữu	Phúc	25/05/2007	Công nghệ thực phẩm D	8.0	7.2	7.5	
234015	60	2125210086	Nguyễn Huỳnh Anh	Phước	28/12/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.3	6.2	6.6	
234015	61	2125210149	Đỗ Nhật Minh	Phương	20/11/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.2	7.0	7.1	
234015	62	2125210182	Phan Nhật	Quan	22/06/2007	Công nghệ thực phẩm E	8.0	7.6	7.8	
234015	63	2125210133	Nguyễn Trường	Quân	22/12/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.0	6.6	6.7	
234015	64	2125210117	Huỳnh Thị Hạnh	Quyên	14/10/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.6	8.0	7.4	
234015	65	2125210093	Lê Trúc	Quỳnh	25/10/2007	Công nghệ thực phẩm C	8.0	8.2	8.1	
234015	66	2125210137	Cao Thái	Sang	12/08/2006	Công nghệ thực phẩm D	7.8	8.0	7.9	
234015	67	2125210084	Lê Minh	Tâm	02/12/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.6	7.2	7.4	
234015	68	2125210122	Nguyễn Minh	Thành	14/02/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.7	8.6	8.2	
234015	69	2125210102	Phan Trường	Thành	02/06/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.4	8.6	7.7	
234015	70	2125210153	Phạm Thanh	Thảo	30/11/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.4	7.4	7.4	
234015	71	2125210121	Nguyễn Ngọc Diễm	Thi	26/05/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.6	6.0	6.7	
234015	72	2125210164	Đỗ Tiến	Thịnh	27/03/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.0	7.4	7.3	
234015	73	2125210082	Báo Công Anh	Thư	15/12/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.3	5.8	6.0	

234015	74	2125210080	Lê Thị Minh	Thư	21/04/2007	Công nghệ thực phẩm C	5.5	6.4	6.0	
234015	75	2125210184	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	17/07/2007	Công nghệ thực phẩm E	0.0		0.0	
234015	76	2125210197	Nguyễn Thị Anh	Thư	11/09/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.5	6.8	7.1	
234015	77	2125210156	Võ Thị Kim	Thúy	26/07/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.4	6.4	6.8	
234015	78	2125210148	Phạm Nguyễn Mai	Tiên	28/09/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.1	5.8	6.3	
234015	79	2125210085	Lành Mạnh	Toàn	01/11/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.9	7.8	7.8	
234015	80	2125210088	Trần Trọng	Toàn	02/09/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.1	7.2	7.2	
234015	81	2125210098	Tạ Thị Bích	Trâm	22/06/2003	Công nghệ thực phẩm C	7.3	7.4	7.4	
234015	82	2125210130	Hồ Thị Thùy	Trang	20/10/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.4	9.0	8.3	
234015	83	2125210075	Nguyễn Thị Thùy	Trang	07/01/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.8	7.4	7.5	
234015	84	2125210072	Cao Phương	Trinh	11/02/2007	Công nghệ thực phẩm C	6.7	7.0	6.9	
234015	85	2125210123	Lê Phương	Trinh	07/01/2007	Công nghệ thực phẩm D	6.6	7.4	7.1	
234015	86	2125210106	Võ Thanh	Tuấn	21/09/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.4	8.4	8.0	
234015	87	2125210109	Nguyễn Trương	Tuệ	21/07/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.7	5.4	6.3	
234015	88	2125210160	Trần Phương	Uyên	30/07/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.9	7.6	7.7	
234015	89	2125210152	Lâm Thuý	Vi	01/11/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.6	6.6	7.0	
234015	90	2125210115	Huỳnh Nguyễn Xuân	Vy	03/09/2007	Công nghệ thực phẩm D	7.5	6.2	6.7	
234016	91	2125210076	Phan Thị Ngọc	Ý	25/05/2007	Công nghệ thực phẩm C	7.6	7.0	7.2	
234017	92	2125210145	Trần Như	Ý	24/10/2007	Công nghệ thực phẩm E	7.8	5.8	6.6	

Tp. HCM, ngày 01 tháng 01 năm 2026

Giảng viên



Nguyễn Thành Quân